

TỜ TRÌNH

**Thông qua Nghị quyết về phát triển thanh niên tỉnh Hậu Giang
giai đoạn 2021 - 2030**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết về phát triển thanh niên tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2030, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Ngày 24 tháng 7 năm 2021, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 1331/QĐ-TTg ban hành Chiến lược phát triển Thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030, tại điểm c, khoản 7, phần IV Quyết định số 1331/QĐ-TTg giao: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: Xây dựng, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành Nghị quyết phát triển thanh niên giai đoạn 2021 - 2030; ban hành Chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2021 - 2030 trên cơ sở Chiến lược đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và hướng dẫn của Bộ Nội vụ; xây dựng kế hoạch thực hiện hằng năm và từng giai đoạn với các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên cụ thể, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Trên cơ sở kết quả tổng kết Chiến lược phát triển thanh niên Hậu Giang giai đoạn 2011 - 2020, để tiếp tục xây dựng thể hệ thanh niên phát triển toàn diện, có lý tưởng cách mạng, hoài bão, khát vọng vươn lên xây dựng đất nước, xây dựng quê hương, có sức khỏe và lối sống lành mạnh; có văn hóa, kiến thức, trình độ học vấn, kỹ năng sống, nghề nghiệp và việc làm; có ý chí lập thân, lập nghiệp, năng động, sáng tạo, làm chủ khoa học, công nghệ,... phù hợp với tình hình thực tế tại tỉnh Hậu Giang và các văn bản quy định của Trung ương, vì vậy việc xây dựng và ban hành Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021-2030 là rất cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích

a) Bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức Đảng và trách nhiệm quản lý nhà nước về thanh niên của chính quyền các cấp.

b) Đảm bảo chính sách, pháp luật về thanh niên phải được xây dựng và tổ chức thực hiện trên cơ sở Luật Thanh niên và Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030.

c) Bảo đảm phát huy vai trò, sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức xã hội, nghề nghiệp; tổ chức kinh tế; các đoàn thể quần chúng nhân dân; cơ sở giáo dục; gia đình, xã hội và của thanh niên;

2. Quan điểm xây dựng văn bản

a) Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2030 phải bám sát các quan điểm, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển thanh niên, Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030; kế thừa, phát huy những thành tựu đã đạt được của Chiến lược phát triển thanh niên Hậu Giang giai đoạn 2011 - 2020;

b) Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2030 là cơ sở để các sở, ban ngành, địa phương xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển thanh niên của ngành và địa phương;

c) Thanh niên được đặt ở vị trí trung tâm trong chiến lược bồi dưỡng, phát huy nguồn lực con người. Thanh niên phát huy vai trò là lực lượng xã hội to lớn, xung kích, sáng tạo, đi đầu trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;

d) Tăng cường và mở rộng hợp tác với các tỉnh, thành trong nước và quốc tế để phát triển thanh niên Hậu Giang ngang tầm với thanh niên khu vực và thế giới.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Thực hiện Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Thường trực HĐND tỉnh về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết, UBND tỉnh đã phân công Sở Nội vụ tham mưu phối hợp với các cơ quan có liên quan rà soát, thống kê thực trạng thanh niên Hậu Giang năm 2020 và định hướng phát triển đến năm 2030 để xây dựng dự thảo Nghị quyết phát triển thanh niên Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2030, đã lấy ý kiến góp ý lần 5, trên cơ sở ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị đã tổng hợp hoàn chỉnh kính trình HĐND tỉnh thông qua tại kỳ họp thứ năm HĐND tỉnh.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Bố cục

Dự thảo văn bản gồm 2 điều như sau:

Điều 1. Ban hành Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2030.

Điều 2. Nguồn lực thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Tổ chức thực hiện.

2. Nội dung cơ bản

2.1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng thế hệ thanh niên Hậu Giang phát triển toàn diện, giàu lòng yêu nước, có ý chí tự cường, tự tôn dân tộc; có lý tưởng cách mạng, hoài bão, khát vọng vươn lên xây dựng đất nước, xây dựng quê hương; có đạo đức, ý thức công dân, chấp hành pháp luật; có sức khỏe và lối sống lành mạnh; có văn hóa, kiến thức, trình độ học vấn, kỹ năng sống, nghề nghiệp và việc làm; có ý chí lập thân, lập nghiệp, năng động, sáng tạo, làm chủ khoa học, công nghệ. Phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của tỉnh Hậu Giang. Phát huy tinh thần cống hiến, xung kích, tình nguyện và nâng cao trách nhiệm của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2.2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu 1. Tuyên truyền, giáo dục lý tưởng, hoài bão, truyền thống yêu nước, truyền thống cách mạng; phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên

- Hằng năm, 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến, học tập nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên, 80% thanh niên là công nhân, 75% thanh niên nông thôn, thanh niên vùng dân tộc thiểu số được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh.

- Đến năm 2030, trên 80% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.

- Hằng năm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức đối thoại với thanh niên, ít nhất 01 lần.

b) Mục tiêu 2. Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm.

- Đến năm 2030, 80% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương; 70% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở.

- Đến năm 2030, tăng 15% số thanh niên được ứng dụng, có ý tưởng sáng tạo, nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15% số công trình khoa học và công nghệ có thanh niên tham gia nghiên cứu; tăng 10% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học, công nghệ (so với năm 2020).

- Hằng năm, có ít nhất 20% thanh niên làm báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số và tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật; phấn đấu đến năm 2030 đạt tỷ lệ 100%.

c) Mục tiêu 3. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao

- Hằng năm, 100% học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; 100% sinh viên các trường đại học, cao đẳng được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.

- Hằng năm, 30% số ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, sinh viên được kết nối với các doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp.

- Đến năm 2030, phấn đấu 95% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm; 90% thanh niên được đào tạo nghề gắn với tạo việc làm, ưu tiên việc làm tại chỗ. Hằng năm, có 8.000 thanh niên được giải quyết việc làm.

- Đến năm 2030, tỷ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị dưới 5%; tỷ lệ thanh niên thiếu việc làm ở nông thôn dưới 6%.

- Đến năm 2030, có 70% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng. Phấn đấu tạo việc làm ổn định cho trên 50% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 20% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo, thanh niên là người Việt Nam không có quốc tịch.

d) Mục tiêu 4. Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên

- Hằng năm, 95% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS (trong đó: tỷ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục đạt 100%; tỷ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt 90%).

- Hằng năm, 90% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; 90% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; 100% nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản.

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; 90% thanh niên là công nhân làm việc tại các khu, cụm công nghiệp được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.

đ) Mục tiêu 5. Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên

- Hằng năm, 90% thanh niên ở đô thị; 75% thanh niên ở nông thôn; 60% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú.

- Đến năm 2030, 100% thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số.

e) Mục tiêu 6. Phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc

- Hằng năm, 100% thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ.

- Đến năm 2030, phần đầu 20% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp sở, phòng và tương đương; 15% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Hằng năm, 100% tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam các cấp và các tổ chức khác của thanh niên trên địa bàn tỉnh được thành lập theo quy định của pháp luật phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh quốc gia.

2.3. Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp.

b) Hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về thanh niên.

c) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật.

d) Tăng cường cung cấp dịch vụ, hoạt động hỗ trợ thanh niên.

đ) Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong thực hiện Nghị quyết.

e) Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết.

g) Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các tổ chức đoàn thể và thanh niên.

3. Nguồn lực thực hiện Nghị quyết

Hằng năm Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ban, ngành, địa phương cân đối nguồn lực, khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội, các nguồn viện trợ, tài trợ, các nguồn lực hợp pháp trong nước và ngoài nước để triển khai thực hiện Nghị quyết.

Trên đây là Tờ trình thông qua Nghị quyết về phát triển thanh niên tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2030, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, NCTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Hồ Thu Ánh